

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BỈM SƠN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2018/HS- ST

Ngày: 17/01/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN, TỈNH THANH HÓA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Ngô Xuân Sang**

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Nguyễn Quốc Sáu**

2/ Ông **Hoàng Văn Lược**

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Lê Thị Ngọc Lan**- Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn tham gia phiên tòa:

Ông **Vũ Minh Tuệ**- Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2017/HSST ngày 20 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

TRẦN VĂN T, sinh ngày 14/1/1980; Nơi đăng ký HKTT: Số 110, đường Giải Phóng, phường Trường Thi, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; hiện tạm trú tại: thôn Thượng, xã Ninh Nhất, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không, quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn L(đã chết) và bà: Phạm Thị Ngoãn(sinh 1954); có vợ và 1 con sinh năm 2017; tiền sự: không; tiền án: 02 tiền án (ngày 28/4/2010, Tòa án nhân dân(TAND) thành phố Nam Định xử phạt 15 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”, ngày 26/11/2012, TAND TP Hà Nội xử phạt 39 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và “ Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, ngày 21/6/2015 chấp hành xong hình phạt); bị tạm giam từ ngày 12/7/2017, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Thanh Hóa (có mặt)

***Người bị hại:** Chị Lê Thị N- sinh năm 1972

Địa chỉ: SN 413 đường Trần Phú, xóm Cổ Đàm, phường A, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 12/7/2017, Trần Văn T bắt xe bus đi từ thành phố Ninh Bình vào thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình với mục đích xem có ai sơ hở để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 17 giờ 20 phút, khi T đang ngồi trên xe bus thì nhìn thấy có 01 chiếc xe mô tô Honda Vision màu trắng BKS 35T1-004.19 của ông Nguyễn Viết L (sinh năm 1955, trú tại phường Tân Bình, thành phố Tam Điệp) đang dừng trước cửa nhà Hiền Liên (thuộc tổ 1, phường Tân Bình, thành phố Tam Điệp), không có người trông coi. Trung xuống xe bus và dùng vạm phá khóa trộm cắp chiếc xe trên rồi đi vào nhà giữ xe của Bệnh viện đa khoa thị xã B để gửi. Sau đó, Trung đi bộ ra khỏi Bệnh viện rồi đi ngược theo đường Trần Phú đi lên ngã tư Bím Sơn, vừa đi Trung vừa quan sát hai bên đường xem có xe mô tô nào sơ hở để trộm cắp. Khi T đi đến đoạn đường gần trường THPT Lê Hồng Phong (thuộc thôn Cổ Đàm, phường A, thị xã B) thì Trung phát hiện thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α màu xanh dương BKS 36F5 - 09556 của chị Lê Thị N (sinh năm 1972, trú tại thôn Cổ Đàm, phường Lam S, thị xã Bím Sơn) đang dừng trước cửa nhà. Thấy không có ai trông coi nên Trung nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên. Sau khi quan sát kỹ hai bên đường không thấy có người, Trung lại gần chiếc xe rồi dùng vạm phá khóa để phá khóa điện của xe. Sau khi mở được khóa điện, T nổ máy rồi điều khiển xe theo hướng thành phố Ninh Bình. Trên đường đi T có gọi điện thoại cho vợ là Nguyễn Thị Phương đang ở Hậu Lộc và hẹn Phương ra thành phố Ninh Bình để lấy đồ đạc, tài sản. Nhận được tin, chị Phương điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX BKS 36K1- 042.04 đến điểm hẹn gặp T. Khoảng 18 giờ 40 phút cùng ngày, chị N phát hiện xe của chị bị kẻ gian trộm cắp nên đã trình báo Cơ quan điều tra (CQĐT) Công an thị xã B. Nhận được tin báo, CQĐT đã tiến hành truy tìm. Khi hai vợ chồng Trung đang đứng ở dọc đường quốc lộ 1A thuộc địa phận phường Nam Thành, thành phố Ninh Bình thì bị lực lượng công an thị xã B Sơn bắt giữ.

Quá trình điều tra, Trung còn khai nhận thêm hai lần hành vi trộm cắp tài sản tại huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định, một lần thực hiện cùng với em trai Trần Văn Mạnh (hiện đã bị CQĐT huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định khởi tố điều tra theo quy định của pháp luật) và một lần một mình thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX BKS BKS 35K1- 042.04 của anh Vũ Văn T ở huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình, CQĐT Công an thị xã Bím S đã thông báo và chuyển giao chiếc xe trên cùng 02 bảo hiểm xe và 01 giấy đăng ký xe máy mang

tên Vũ Văn Thức cho Cơ quan Cảnh sát điều tra(CSĐT) Công an huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình để giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ:

- 01 Xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α BKS 36F5 - 09556
- 01 Xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX BKS BKS 35K1- 042.04,
- 03 Vam phá khóa, 01 con dao dài 25cm
- 01 Vé xe số 99 của Bệnh viện Đa khoa Bim S,
- 02 Bảo hiểm xe máy mang tên Vũ Văn T, 01 đăng ký xe máy mang tên Vũ Văn T
- 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 110i màu trắng xanh đã qua sử dụng,
- 4.925.000VNĐ
- 01 Chiếc ví da nam màu nâu đã qua sử dụng trên mặt ví có dòng chữ “Haemes”(trong ví có 01 đăng ký xe mô tô BKS 35T1- 004.19 mang tên Nguyễn Thị Hải Y, 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Việt Lanh, 121 đô la Mỹ, 160.000đ).

Tại bản cáo trạng trạng số: 03/CT-VKS-KT ngày 19/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã B truy tố bị cáo Trần Văn Trung về tội “ Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 điều 138 Bộ luật hình sự(BLHS) năm 1999.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử(HĐXX) áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138, điểm p khoản 1 điều 46 BLHS năm 1999 tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “ Trộm cắp tài sản” và đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 30 đến 36 tháng tù, về hình phạt bổ sung: đề nghị không phạt tiền bị cáo; về xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 con dao và 03 vam phá khóa; về trách nhiệm dân sự: đề nghị miễn xét; về án phí: đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an thị xã Bim son, tỉnh Thanh hóa, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh Thanh hóa, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó,

các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm, bản tự khai và các biên bản lấy lời khai của bị cáo, người bị hại và các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập có trong hồ sơ, HĐXX có đủ chứng cứ xác định vào khoảng 17 giờ ngày 12/7/2017, bị cáo Trần Văn Trung đã thực hiện hành vi lén lút và dùng vạm phá khóa trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α màu xanh dương BKS 36F5 - 09556 của chị Lê Thị N tại thôn Cổ Đàm, phường A, thị xã B và bị bắt giữ tại thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh B. Hnaph vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 138 BLHS năm 1999. Do bị cáo đang có 2 tiền án chưa được xóa án tích nay lại phạm tội mới do cố ý nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 BLHS năm 1999. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bim S truy tố bị cáo về tội “ Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 138 BLHS năm 1999 là có căn cứ.

[3] Xét tính chất vụ án:

Vụ án có tính chất nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an trên địa bàn nơi xảy ra tội phạm. Cần thiết phải xét xử bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Trần Văn T không có tình tiết tăng nặng

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ là “thành khẩn khai báo” được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999.

[5] Xét về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị đưa ra xét xử về các loại tội phạm khác nhau, phải vào trại cải tạo tại chấp hành án nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân, tiếp tục lao vào con đường phạm tội.

HĐXX xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo Trần Văn T ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo hoàn cảnh khó khăn, không có tài sản, không có việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 138 BLHS là hoàn toàn phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: Xét thấy, khi bắt giữ bị cáo cơ quan công an thị xã Bim Sơn đã thu giữ 03 vạm phá khóa, 01 dao dài 25cm, đây là công cụ phạm tội và vật

không có giá trị sử dụng nên áp dụng điểm a khoản 1 điều 41 BLHS năm 1999, điểm a khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS) 2003 tuyên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Ngày 19/7/2017 CQĐT Công an thị xã Bim Sơn đã trả lại chiếc xe mô tô Honda Wave α BKS 36F5 - 09556 cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Lê Thị N, chị Nhung đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên miễn xét.

Đối với hành vi Trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu trắng BKS 35T1- 004.19, ngày 11/8/2017, CQĐT Công an thị xã Bim Sơn đã trả lại chiếc xe trên cùng giấy tờ và tài sản bị mất trộm cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Viết Lanh, đồng thời chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án đến CQĐT Công an thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình để điều tra xử lý theo thẩm quyền nên miễn xét.

Đối với hành vi một mình thực hiện và thực hiện cùng em trai Trần Văn Mạnh trộm cắp tài sản tại huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định và ở Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình, CQĐT Công an thị xã Bim Sơn đã thông báo và chuyển giao toàn bộ vật chứng (chiếc xe mô tô cùng 02 bảo hiểm xe và 01 giấy đăng ký xe máy mang tên Vũ Văn Thức) cho Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình để giải quyết theo thẩm quyền nên miễn xét

Số tiền 4.925.000đ và chiếc điện thoại di động Nokia 110i của Trần Văn T không liên quan đến vụ án nên CQĐT đã trả lại cho Trung là phù hợp. Nên miễn xét.

[9] Về án phí: Bị cáo Trần Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 BLHS năm 1999;

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn T phạm tội “ Trộm cắp tài sản”

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn T 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam(12/7/2017).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 điều 41 BLHS năm 1999, điểm a khoản 2 điều 106 BLTTHS 2015 tuyên tịch thu tiêu hủy 03 vạm phá khóa và 01 con dao dài 25cm (lưỡi dao sắc nhọn, cán màu đen, vỏ bao da màu đen, được bọc ở ngoài bằng băng dính màu đen)

(theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 25/12/2017 giữa cơ quan công an và Chi cục Thi hành án thị xã Bim Sơn).

Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 BLTTHS năm 2003 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội 14 và mục 1 phần I danh mục án phí ban hành kèm theo;

Buộc bị cáo Trần Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (*hai trăm ngàn đồng*)

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt người bị hại; Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15(*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (17/01/2018). Người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15(*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tòa án niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Bim Sơn;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bim Sơn;
- Thi hành án Hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Ngô Xuân Sang